

NÉT ĐỘC ĐÁO, SÁNG TẠO VỀ SỰ CHỈ ĐẠO SÁNG SUỐT CỦA ĐẢNG TRONG CUỘC TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY XUÂN MẬU THÂN 1968

Trung tướng, ThS PHẠM VĂN ĐĨ

Quân khu 7

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân và dân miền Nam trong Xuân Mậu Thân năm 1968 là một trong những sự kiện nổi bật và là bài học quý có giá trị lý luận và thực tiễn, là nét độc đáo, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành chiến tranh của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. 50 năm nhìn lại sự kiện này có nhiều điều kiện xem xét một cách sâu sắc hơn, toàn diện và xác thực hơn.

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam; sáng tạo; Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.



Các chiến sĩ phân đội 1 và 2 quân giải phóng Trại Thiên Huế nghiên cứu sa bàn chuẩn bị các phương án tác chiến.

Chiến thắng trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 đã để lại nhiều bài học có giá trị lý luận và thực tiễn về chỉ đạo chiến lược, sắc bén của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhân kỷ niệm 50 năm Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, chúng tôi xin điểm lại những nét đặc sắc, sáng tạo về một quyết sách chiến lược, sắc bén góp phần tạo nên một sự kiện đột biến trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam, làm rung chuyển nước Mỹ và gây chấn động trong dư luận thế giới.

Trước hết, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm đánh giá đúng kẻ thù, nhạy bén nắm bắt thời cơ, kịp thời đề ra chủ trương chiến lược phù hợp, sắc bén, sáng tạo trong cách đánh.

Đầu năm 1967, để cứu vãn tình thế, Mỹ thay đổi chiến lược, từ “Chiến tranh đặc biệt” chuyển sang “Chiến tranh cục bộ”, thực chất là nhằm “Mỹ hóa” cuộc chiến tranh. Trước tình hình đó, từ ngày 23 đến ngày 26-1-1967, HNTU 13 họp “Chủ trương đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao, chủ động tiến công địch, phục vụ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta”¹. Sau khi phân tích tình hình giữa ta và địch trên chiến trường, hội nghị đã dự đoán những âm mưu, thủ đoạn của đế quốc Mỹ trong thời gian tới và khẳng định: “Chủ trương của Đảng là trên cơ sở nắm vững phương châm đánh lâu dài, cần phải động viên và tập trung lực lượng của cả nước, cố gắng cao độ, đập tan âm mưu của địch, giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn; đồng thời, tích cực chuẩn bị sẵn sàng đánh thắng địch trong trường hợp chiến tranh kéo dài hoặc mở rộng ra cả nước”². Trên cơ sở nắm vững và phân tích kỹ tình hình mọi mặt giữa ta và địch, trong nước và ngoài nước, Bộ Chính trị Trung ương Đảng nhận định: Chúng ta đã có cơ sở để tiến lên giành thắng lợi quyết định ở miền Nam. Tháng 12-1967, Bộ

Chính trị họp dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra chủ trương chiến lược và quyết định mở cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa nhằm giáng một đòn sấm sét vào ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ. Nghị quyết của Bộ Chính trị được HNTU 14 thông qua về chủ trương mở cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968. NQTU 14 khóa III (1-1968) chỉ rõ: “Trong quá trình tổng công kích và tổng khởi nghĩa, chúng ta phải quán triệt nguyên tắc: Tập trung lực lượng quân sự và chính trị đến mức cao nhất, chiến lược chính; kiên quyết tiến công, liên tục tiến công nhằm vào những nơi xung yếu của địch mà đánh những đòn quyết định; phải tuyệt đối giữ cho được yếu tố bất ngờ; phải biết giành thắng lợi từng giờ, từng phút và không ngừng mở rộng thắng lợi; kiên quyết chống tra và bẻ gãy các cuộc phản công của địch và truy kích địch đến cùng để giành thắng lợi cao nhất”³. Ở đây cần phải nói rõ, Trung ương Đảng đã xác định từ năm trước, giành thắng lợi quyết định là giành một bước thắng lợi căn bản trong một tình hình cụ thể nhất định, chứ chưa phải là giành thắng lợi hoàn toàn. Bộ Chính trị quyết định mục tiêu chiến lược và cục diện chiến trường phải đạt tới yêu cầu là triển khai thế chủ động và thế tiến công của ta trên quy mô chiến lược và chiến dịch ở những hướng chiến trường chủ yếu bằng cả tiến công quân sự và tiến công chính trị.

Hai là, giữ vững và phát triển thế tiến công, hạ quyết tâm chính xác, sáng tạo đánh bại “chiến tranh cục bộ” của địch.

Căn cứ vào các nghị quyết của Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương, Quân ủy Trung ương, Bộ Tổng tư lệnh đã vạch phương án Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968; trong đó xác định: “Cùng với đòn tiến công của bộ đội chủ lực, mà chiến trường chính là Đường 9-Khe Sanh, nhằm thu hút, giam chân lực lượng chiến lược của địch, một đòn tiến công chiến lược đánh

vào thị xã, thành phố, quy mô toàn miền Nam, kết hợp với nổi dậy của quần chúng nông thôn và đô thị, mở đầu cho tổng công kích, tổng khởi nghĩa, lấy chiến trường chính là Sài Gòn-Gia Định, Nam Bộ, Trị-Thiên, Huế, trọng điểm là Sài Gòn, Huế và các thành phố lớn²⁴. Thời gian tiến hành Tổng tiến công được chọn vào dịp Xuân Mậu Thân và Quân ủy Trung ương đã khẩn trương chỉ đạo các quân khu ở miền Nam sắp xếp, tổ chức lại các mặt trận, các chiến trường, phù hợp với yêu cầu tổng tiến công trên toàn miền Nam.

Cuộc Tổng tiến công chiến lược Xuân Mậu Thân đã làm cho địch bị bất ngờ cả về chiến lược, chiến thuật và mục tiêu, thời điểm tiến công. Chiến dịch Đường 9-Khe Sanh mở màn trước Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 10 ngày đã làm cho Bộ Chỉ huy quân sự Mỹ tại Sài Gòn (MACV) và nguy quyền làm tròn rằng: sắp có một Khe Sanh như một Điện Biên Phủ trên chiến trường miền Nam. Nhưng ta mở Chiến dịch Khe Sanh chỉ là một hướng để phân tán, giam chân quân Mỹ và nghi binh để đưa chiến tranh quy mô lớn vào các thành phố, thị xã, quận lỵ và hàng loạt căn cứ, kho tàng, sân bay, sở chỉ huy... Yếu tố bí mật, bất ngờ đã làm cho Mỹ và nguy luôn bị động, phân tán lực lượng đối phó và không phát huy được sức mạnh của vũ khí, trang bị hiện đại. Ta chủ động tiến công vào nơi địch không phòng bị, vào thời điểm địch sơ hở nhất. Đồng thời, ta chủ trương kéo chủ lực địch ra những chiến trường ta có chuẩn bị giam chân và tiêu diệt nhiều địch, khiến cho địch không phán đoán được ý định của ta, tạo điều kiện cho các thành thị tiến công và nổi dậy. Đây cũng là một đòn chính của tổng công kích, một hướng tiến công của bộ đội chủ lực của ta.

Tiến công vào các mục tiêu này đã tác động nhanh chóng, sâu sắc cả về chính trị và quân sự, gây nên những đột biến trong đối sách chiến lược

cũng như cục diện chung của chiến tranh ở miền Nam. Không gian tiến công bao trùm toàn miền, tiến hành đồng loạt trên quy mô rộng lớn chưa từng có. Thời gian tiến công được chọn đúng giữa đêm giao thừa Tết Nguyên đán là một thời điểm mà địch không ngờ tới. Đây là một sự chỉ đạo và quyết tâm chiến lược chính xác, sáng tạo, táo bạo.

Chúng ta đã đánh thắng một bước cuộc “Chiến tranh cục bộ” với nỗ lực quân sự cao nhất của đế quốc Mỹ, đẩy chúng vào thế tiến, lui đều khó. Từ đó có thể kết luận rằng dù Mỹ có tăng thêm quân, đổ thêm vũ khí vào miền Nam nữa, chúng cũng không thể nào làm thay đổi cục diện chiến trường. Trong tình thế ấy, Bộ Chỉ huy Mỹ ở miền Nam đã vạch kế hoạch phản công lần thứ ba nhằm giữ thế giằng co giữa hai bên, cải thiện một phần tình hình, ngăn chặn mọi đảo lộn bất ngờ cho đến khi bầu cử xong Tổng thống ở Mỹ. Thế nhưng, như tướng Westmoreland thú nhận: “...Những tin tức về các cuộc chuyển quân lớn của phía “cộng sản” đã buộc tôi phải hủy bỏ những kế hoạch đó”.

Ba là, có chủ trương dùng đòn, chỉ đạo kịp thời chính xác, phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp, kết hợp chặt chẽ các mặt đấu tranh tiến công và nổi dậy để giành thắng lợi quyết định.

Như kế hoạch và chủ trương đã định, cuối tháng 1-1968, ta bắt đầu mở hoạt động lớn ở Mặt trận Đường 9-Khe Sanh, xem như một đòn chính của bộ đội chủ lực ta, nhằm đánh lạc hướng, thu hút quân cơ động của Mỹ, vây hãm, giam chân, tiêu hao chúng tạo thế cho các chiến trường khác tiến công và nổi dậy. Tướng Westmoreland vội vã điều quân tăng cường giữ và cho không quân ném bom dữ dội, chờ quân đổ bộ xuống khu vực Khe Sanh. Sau đợt Tết, quân ta tiếp tục bao vây Khe Sanh, dùng các hỏa lực và đánh lán khiến Bộ Quốc phòng Mỹ tính tới khả năng ta có thể tạo ra một “cái giống như Điện Biên Phủ”. Địch đã rơi vào cái bẫy của ta.

Trên chiến trường nước bạn Lào, từ ngày 12 đến ngày 27-1-1968, quân đội Pathét Lào và quân tình nguyện Việt Nam mở Chiến dịch Năm Bạc đại thắng. Chiến thắng này đi trước và phối hợp nhịp nhàng với cuộc Tổng tiến công và nổi dậy trên chiến trường miền Nam. Đêm 30 rạng ngày 31-1-1968, đêm giao thừa Tết Mậu Thân 1968, quân dân miền Nam đồng loạt tổng tiến công và nổi dậy trên toàn miền đánh vào 4 thành phố, 37 thị xã, hàng trăm thị trấn. Bốn bộ tư lệnh quân đoàn, hầu hết các bộ tư lệnh sư đoàn, 30 sân bay và gần 100 cơ sở hậu cần bị đánh. Trong đó có những trận gây chấn động lớn trong giới cầm quyền Mỹ và có tiếng vang mạnh mẽ trên thế giới như trận đánh vào Tòa Đại sứ Mỹ, Dinh Độc lập, Bộ Tổng tham mưu ngụy, Đài Phát thanh ở Sài Gòn và 25 ngày đêm làm chủ thành phố Huế...

Phối hợp với cuộc tiến công của các lực lượng vũ trang vào các đô thị, cơ quan đầu não của Mỹ-ngụy và được sự giúp sức của các lực lượng vũ trang nhân dân đồng bằng Nam Bộ, kết hợp tổng tiến công và nổi dậy, phá rã phần lớn bộ máy kim kẹp của ngụy quyền ở nông thôn (xã, phường) giành quyền làm chủ ở nhiều vùng, mở rộng và củng cố căn cứ hậu phương của ta. Trong lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước cho đến lúc đó, chưa có cuộc ra quân nào có quy mô lớn và khí thế cao như cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968. Ta đã tiêu diệt một bộ phận sinh lực của Mỹ, làm tan rã từng mảng lớn quân đội tay sai, giải phóng nhiều thôn ấp, phường, xã. Trong khi lực lượng Mỹ-ngụy và chư hầu còn đông tới trên 1,1 triệu quân với phương tiện chiến tranh hiện đại nhất lúc bấy giờ, đứng chân trên những căn cứ được phòng thủ vững chắc, thì quân dân miền Nam đã tiến công vào tận hang ổ của chúng, giành được thắng lợi to lớn. Sức mạnh, thời gian, không gian, cường độ và mức phối hợp của cuộc tiến công làm cho sự bất ngờ càng tăng thêm. Mỹ

luôn luôn bị động, bất ngờ, điều này đã hầu như có tính quy luật vì sự chủ quan, đánh giá thấp đối phương của họ. Còn về phía ta thì tạo được bất ngờ là kết quả của một quá trình tạo thế, tạo lực công phu, chu đáo, có tính toán và chuẩn bị về mọi mặt.

Đòn tiến công Xuân Mậu Thân 1968 đã gây kinh hoàng cho cả nước Mỹ. Trên hầu hết các bang của nước Mỹ rộ lên những cuộc biểu tình chống chiến tranh, đặc biệt là của giới sinh viên, học sinh. Nhiều người trong chính giới Mỹ đòi xét lại chính sách của Mỹ đối với cuộc chiến này. Trong nội bộ các cố vấn thân cận của Tổng thống Mỹ diễn ra sự chia rẽ gay gắt. Tổng thống L.B.Johnson đã phải triệu tập một cuộc họp “những người am hiểu nhất”. Sau hai phiên tranh luận kéo dài, phần đông tán thành chấm dứt leo thang chiến tranh ra miền Bắc Việt Nam và có những biện pháp đi đến tách ra khỏi cuộc chiến tranh này.

Ngày 31-3-1968, L.B.Johnson thông báo quyết định đơn phương ngừng ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra, chấp nhận sẵn sàng ngồi vào bàn đàm phán với ta tại Hội nghị Pari và tuyên bố không ra tranh cử Tổng thống nhiệm kỳ hai. Có thể coi đó là sự thừa nhận công khai sự phá sản của chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ. Và rõ ràng là ý chí xâm lược của giới cầm quyền Mỹ đã bị lung lay. Nhưng Mỹ vẫn có ý đồ xảo quyệt, rút ra mà vẫn ở lại, chuyển sang thi hành chiến lược “phi Mỹ hóa” rồi “Việt Nam hóa” chiến tranh.

Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 với những kết quả đạt được là không thể phủ nhận. Mỹ đã thua trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và không thể xoay chuyển cục diện chiến tranh, phải đơn phương xuống thang, ngừng ném bom miền Bắc, đình chỉ việc tăng quân, thực hiện rút quân; từ bỏ ý định giải quyết chiến tranh bằng sức mạnh quân sự tối đa để đi vào đàm phán, tạo ra cục diện mới để đưa cuộc kháng chiến chống

Mỹ, cứu nước của dân tộc ta đến thắng lợi hoàn toàn. Điều đó còn khẳng định, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 là đúng đắn, sáng tạo. Chúng ta đã thực hiện thành công mục tiêu chiến lược: đập tan ý chí xâm lược của Mỹ, tiêu diệt nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của chúng, bảo vệ vững chắc miền Bắc XHCN. Đồng thời, Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 cũng phản ánh nguyện vọng, ý chí “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta.

Phân tích kết quả đợt tổng công kích, tổng khởi nghĩa Xuân Mậu Thân 1968, HNTƯ 15 (từ ngày 28 đến ngày 31-8-1968) nhận định: “Với thắng lợi to lớn của 6 tháng mở đầu thời kỳ tổng công kích, tổng khởi nghĩa vừa qua, ta đã mở ra cục diện mới của chiến tranh, tạo ra thế chiến lược mới, lực lượng mới, khả năng mới... Ta đang ở thế thắng, thế mạnh và có đủ lực lượng để thực hiện quyết tâm đánh thắng Mỹ trong bất kỳ tình huống nào”⁵. Đây là một chủ trương chiến lược đúng đắn và sáng tạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc ta.

Nguyên nhân trực tiếp quyết định thắng lợi đó là sự chỉ đạo chiến lược tài giỏi, sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nắm chắc tư tưởng chiến lược tiến công, vận dụng đúng đắn quy luật của chiến tranh nhân dân, hạ quyết tâm chiến lược chính xác, táo bạo, chọn đúng phương hướng tiến công, sử dụng đúng lực lượng, nhất là chọn đúng thời cơ cụ thể, làm tốt công tác động viên chính trị, lãnh đạo tư tưởng, quán triệt quyết tâm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Phát huy mạnh mẽ ý chí và hành động tiến công hết sức mãnh liệt, kiên quyết, liên tục.

50 năm nhìn lại với niềm tự hào chính đáng thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, đó là thắng lợi của một quá trình đánh giá đúng tình hình, có tầm nhìn chiến

lược, kiên định mục tiêu cơ bản và lâu dài của dân tộc, của cách mạng mới có thể phân tích đúng tình hình, tạo ra thời cơ và nắm bắt thời cơ để ra được những chủ trương, chỉ đạo chiến lược sáng tạo và sắc bén.

Ngày nay, đất nước đang tiến hành công cuộc đẩy mạnh CNH, HĐH, hội nhập quốc tế theo con đường xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Hơn bao giờ hết, chúng ta phải nắm chắc quy luật: “Dựng nước đi đôi với giữ nước”, “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ công cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ lợi ích quốc gia-dân tộc; bảo vệ nền văn hóa dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội”⁶. Kiên định mục tiêu CNXH, sáng tạo trong chỉ đạo thực tiễn, thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đi bất biến, ứng vạn biến”, là những yếu tố quan trọng góp phần xây dựng thành công CNXH trên đất nước Việt Nam.

1, 3, 5. Nguyễn Trọng Phúc (Chủ biên): *Tìm hiểu lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam qua các Đại hội và Hội nghị Trung ương 1930-2002*, Nxb Lao động, 2003, tr. 577, 586, 591

2. Đảng Lao động Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương Đảng: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng*, Tài liệu lưu trữ tại Viện Lịch sử Đảng, tr. 3

4. *Lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước*, Nxb CTQG, H, 1990, T. 1, tr. 287

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H, 2016, tr. 147-148.